TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐH MỞ HÀ NỘI TẠI ĐÀ NẴNG

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGÀY 22.02.2025 (Chương trình EHOU)

Địa điểm: Trường trung cấp Vạn Tường, Số 469 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TP Hồ Chí Minh

Sáng

Ca1 - 08h00 - 09h30

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	KT	A1-620	32	HT 1	Kế toán tài chính 1-TL-90'	AC31
2	KT	A1-620	5	HT 2	Kế toán tài chính 1-TL-90'	AC31
3	LKT	E1-620	28		Luật Dân sự Việt Nam 2-TL-90'	EL13
4	LUẬT	H1-620	30	101	Luật Dân sự Việt Nam 2-TL-90'	EL13
5	LUẬT	H1-620	30	102	Luật Dân sự Việt Nam 2-TL-90'	EL13

Nghỉ giải lao

Ca2 - 09h45 - 10h45

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	KT	A1-320	12	HT 1	Tín dụng & thanh toán quốc tế	EG30
2	NNA	F1-620	16		Nghe 3-TL-45'	EN26
3	NNA	F1-620	30	HT 2	Nghe 3-TL-45'	EN26
4	NNA	F1-620	30	101	Nghe 3-TL-45'	EN26
5	QTKD	B1-620	23	102	Tín dụng & thanh toán quốc tế	EG30
6	QTKD	B1-620	23	201	Tín dụng & thanh toán quốc tế	EG30

Nghỉ giải lao

Ca3 - 11h00 - 12h30

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	KT	A1-620	27	HT 1	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
2	QTKD	B1-620	8		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
3	QTKD	B1-620	34	HT 2	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
4	TCNH	D1-620	12	101	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
5	LKT	E1-620	21		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
6	NNA	F1-620	33	102	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
7	LUẬT	H1-620	34	201	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44

Chiều

Ca 4 - 13h30 - 14h30

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	QTKD	B1-620	23	HT 1	Phân tích kinh doanh	EG22
2	QTKD	B1-620	23	HT 2	Phân tích kinh doanh	EG22
3	TCNH	D1-420	11	101	Tin học ứng dụng	BF09
4	NNA	F1-620	19		Ngữ âm và âm vị học tiếng Anh	EN61
5	NNA	F1-620	30	102	Ngữ âm và âm vị học tiếng Anh	EN61
6	NNA	F1-620	30	201	Ngữ âm và âm vị học tiếng Anh	EN61

Nghỉ giải lao

Ca 5 - 14h45 - 16h15

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	KT	A4-620	26	HT 1	Toán ứng dụng trong kinh tế	EG52
2	TCNH	D1-620	22	HT 2	Tài chính quốc tế	BF34
3	QTKD	B1-219	1		Kinh tế quốc tế	BA05
4	NNA	F1-620	30	101	Dịch đại cương	EN70
5	NNA	F1-620	30	102	Dịch đại cương	EN70
6	NNA	F1-620	19	201	Dịch đại cương	EN70
7	NNA	F1-219	13		Viết - Tiếng Anh 5-TL-90'	EN37

Ghi chú

* Các mũi giờ trên là giờ bắt đầu tính giờ làm bài và kết thúc thu bài. Vì vậy, yêu cầu sinh viên có mặt trước giờ thi 15 phút để giám thị gọi vào phòng thi, ổn định chỗ ngồi và bóc đề, phát đề, tính giờ làm bài. **Ví dụ: 08h00 - 09h00** là 1 mũi giờ thi, thì **07h45'** sinh viên phải có mặt tại phòng thi.

* Khi đi thi sinh viên phải mang theo thẻ sinh viên, CCCD hoặc giấy tờ tuỳ thân có dán ảnh, các dụng cụ thi theo quy định (bút chì, tẩy, giấy nháp….)

* **Sinh viên lưu ý**: Đối với môn thi trắc nghiệm dùng bút mực để ghi thông tin và dùng bút chì để làm bài thi, đối với môn tự luận dùng bút mực để làm bài thi và chỉ sử dụng 1 loại mực.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI
TRUNG TÂM ĐH MỞ HÀ NỘI TẠI ĐÀ NẴNG

LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN NGÀY 23.02.2025 (Chương trình EHOU)

Địa điểm: Trường trung cấp Vạn Tường, Số 469 Lê Hồng Phong, Phường 2, Quận 10, TP Hồ Chí Minh

Sáng

Ca1 - 08h00 - 09h00

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	NNA	F1-219	13	HT 1	Ngữ âm lý thuyết	EN10
2	CNTT	C1-219	2		Thiết kế đồ họa	IT13
3	TCNH	D1-619	18		Phân tích tài chính doanh nghiệp	BF08
4	QTKD	B1-619	36	HT 2	Kinh tế môi trường	BA03
5	NNA	F3-619	33	101	Logic học đại cương	EN08
6	NNA	F3-619	33	102	Logic học đại cương	EN08
7	TCNH	D1-621	33	201	Định giá tài sản	EG34

Nghỉ giải lao

Ca2 - 09h15 - 10h45

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	NNA	F1-219	13	HT 1	Nghe - Tiếng Anh 5-TL-45'	EN34
2	CNTT	C4-620	22		Lý thuyết xác suất và thống kê toán học	EG11
3	NNA	F3-619	31	HT 2	Lý thuyết dịch-TL-90'	EN43
4	NNA	F3-619	31	101	Lý thuyết dịch-TL-90'	EN43
5	NNA	F3-619	9		Lý thuyết dịch-TL-90'	EN43
6	CNTT	C1-619	18	102	Phần mềm tự do mã nguồn mở	IT20
7	QTDL	G1-620	5		Quản lý chất lượng dịch vụ *** - TL-90'	HM33
8	KT	A1-519	11	201	Kế toán tài chính I-TL-90'	AC01
9	TCNH	D1-621	23		Toán cao cấp TL-90'	BF30
10	QTDL	G1-621	19	202	Tâm lý khách du lịch	HM84

Nghỉ giải lao

Ca3 - 11h00 - 12h30

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	NNA	F1-619	35	HT 1	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
2	NNA	F1-619	4	HT 2	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
3	KT	A1-619	15		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
4	CNTT	C1-619	16		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
5	LUẬT	H1-619	23	101	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
6	TCNH	D1-619	8		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
7	QTKD	B1-619	30	102	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
8	QTDL	G1-620	5		Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
9	QTDL, LKT, CNTT	G1-619, E1-619, C1-619	35	201	Chủ nghĩa xã hội khoa học-TL-90'	EG44
10	QTKS	M1-621	23	202	Tâm lý khách du lịch	HM84

Chiều

Ca 4 - 13h30 - 15h00

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	NNA	F3-619	32	HT 1	Nghe - Tiếng Anh 4-TL-45'	EN30
2	NNA	F3-619	32	HT 2	Nghe - Tiếng Anh 4-TL-45'	EN30
3	NNA	F3-619	7	101	Nghe - Tiếng Anh 4-TL-45'	EN30
4	TCNH	D1-219	3		Pháp luật tài chính	BF13
5	LUẬT	H1-419	20		Tiếng Anh pháp lý-TL-90'	SL01
6	LKT	E1-519	6		Tiếng Anh pháp lý-TL-90'	SL01
7	TCNH	D1-621	25	102	Nguyên lý kế toán	EG17
8	QTDL	G1-621	12		Giao lưu văn hóa quốc tế	HM21
9	QTDL	G1-621	11	201	Giao lưu văn hóa quốc tế	HM21
10	QTKS	M1-621	24		Giao lưu văn hóa quốc tế	HM21

Nghỉ giải lao

Ca 5 - 15h15 - 16h15

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	CNTT	C1-219	2	HT 1	Thiết kế Web	IT14
2	QTDL	G1-619	7		Kinh tế vĩ mô	EG14
3	QTKS	M1-621	24		Kinh tế học	HM60
4	KT	A1-619	15	HT 2	Kinh tế vĩ mô	EG14
5	QTDL	G1-621	20		Kinh tế học	HM60
6	QTKD	B1-619	35	101	Kinh tế vĩ mô	EG14
7	LUẬT	H1-619	30	102	Pháp luật về hoạt động thương mại	SL05
8	LUẬT	H1-619	18	201	Pháp luật về hoạt động thương mại	SL05
9	LKT	E1-619	12		Pháp luật về hoạt động thương mại	SL05
10	QTKD	B515	1		Quản trị nhân lực	BA09

Nghỉ giải lao

Ca 6 - 16h30 - 18h00

TT	Ngành	Lớp	SL	Phòng	Môn thi	Mã môn
1	QTKD	B1-619	30	HT 1	Anh văn chuyên ngành I-TL-90'	BA18
2	QTKD	B1-619	6	HT 2	Anh văn chuyên ngành I-TL-90'	BA18
3	NNA	F1-219	13		Đọc - Tiếng Anh 5-TL-60'	EN36
4	CNTT	C3-519	7		Tiếng anh chuyên ngành -TL-90'	IT01.1
5	TCNH	D1-621	34	101	Ngân hàng thương mại	EG29
6	QTKS	M1-621	19	102	Tin học đại cương	EG12
7	KT	A1-519	11	201	Anh văn chuyên ngành I-TL-90'	AC10
8	TCNH	D5-619	5		Tin học đại cương	EG12
9	QTDL	G1-621	12		Tin học đại cương	EG12
10	QTKD	B515	1		Quản trị rủi ro	EG36

Ghi chú

* Các múi giờ trên là giờ bắt đầu tính giờ làm bài và kết thúc thu bài. Vì vậy, yêu cầu sinh viên có mặt trước giờ thi 15 phút để giám thị gọi vào phòng thi, ổn định chỗ ngồi và bóc đề, phát đề, tính giờ làm bài. **Ví dụ: 08h00 - 09h00** là 1 múi giờ thi, thì **07h45'** sinh viên phải có mặt tại phòng thi.
* Khi đi thi sinh viên phải mang theo thẻ sinh viên, CCCD hoặc giấy tờ tuỳ thân có dán ảnh, các dụng cụ thi theo quy định (bút chì, tẩy, giấy nháp….)
* Thư ký hội đồng thi: Phan Quang Vũ - SĐT liên hệ : 0964380333

* **Sinh viên lưu ý:** Đối với môn thi trắc nghiệm dùng bút mực để ghi thông tin và dùng bút chì để làm bài thi, đối với môn tự luận dùng bút mực để làm bài thi và chỉ sử dụng 1 loại mực.

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 02 năm 2025

Giáo vụ

Phạm Ngọc Sang

Phó giám đốc

Nguyễn Thị Hằng